

có hiệu quả. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc nhiệm kỳ 1998 - 2001 gồm 20 thành viên, tích cực vận động nhân dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá mới ở khu dân cư. Với những thành tích đó, năm 1997 Vi Hương được tặng 01 bằng khen của Mặt trận Tổ quốc tỉnh và 01 Bằng khen của Hội Cựu chiến binh tỉnh. Đến năm 1999 lại được tặng 01 cờ thi đua của Trung ương Hội Phụ nữ Việt Nam về bảo vệ và xây dựng Tổ quốc. Xã đã có 2 khu dân cư đạt danh hiệu “Khu dân cư tiên tiến”. Các hội cũng được thành lập: Hội người già cao tuổi có 147 hội viên; Hội cựu chiến binh có 101 hội viên; Hội phụ nữ có 203 hội viên; Hội nông dân có 232 hội viên; Đoàn thanh niên xã có 106 đoàn viên, đây là lực lượng trẻ, là cánh tay phải của Đảng. Trong thời gian từ 1996 - 1999 các tổ chức hội quần chúng đã giới thiệu 82 quần chúng ưu tú để xét kết nạp Đảng. Từ năm 1995 đến năm 1997, Vi Hương đã được tặng tổng số 5 Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái và tỉnh Bắc Kạn về công tác văn hóa xã hội. Năm 1999 xã Vi Hương được tặng cờ phong trào thi đua xuất sắc của Chính phủ.

b/ Đại hội Đảng bộ lần thứ 26 và những thắng lợi trong thời kỳ 2000 - 2005.

Trên cơ sở thành tích đạt được trong nhiệm kỳ 1995 - 2000, ngày 18, 19/9/2000, Đảng bộ xã Vi Hương họp Đại hội lần thứ 26, dự Đại hội gồm 97 đại biểu (trong tổng số 104 đảng viên) tham dự. Đại hội đã nghe báo cáo tổng kết công tác của Đảng bộ nhiệm kỳ 1995 - 2000 và

báo cáo của Ban Chấp hành tổng kết một năm thực hiện Nghị quyết Trung ương VI lần 2. Đồng thời thảo luận, góp ý kiến cho các văn kiện Đảng cấp trên, thông qua phương hướng nhiệm vụ kinh tế - xã hội của Đảng bộ giai đoạn 2000 - 2005. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khoá mới gồm 9 đồng chí, Ban Thường vụ Đảng gồm 3 đồng chí Phùng Đức Chiến, Phùng Đức Vi, Đàm Văn Lôi. Đại hội bầu đồng chí Phùng Đức Chiến làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Phùng Đức Vi làm Phó Bí thư, giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Với tinh thần phấn khởi, tin tưởng vào tương lai của thế kỷ 21 và để chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, Đại hội lần thứ 26 đã nhất trí thông qua phương hướng nhiệm vụ và các chỉ tiêu kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ 2000 - 2005. Tháng 7/2002, theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn, Vi Hương được thành lập thêm 3 thôn mới là Thủy Điện, Nà Ít, Nà Chá. Năm 2000, xã Vi Hương tiếp tục được Chính phủ tặng cờ thi đua xuất sắc.

Về kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng nhiệm kỳ 2000 - 2005.

Ngày 10/4/2001, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ra Quyết định số 297/2001/QĐ/CTN phong tặng danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân” cho xã Vi Hương. Quyết định này đã đem lại niềm phấn khởi to lớn cho Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Vi Hương.

Về sản xuất nông, lâm nghiệp trên cơ sở tiếp tục xác định cơ cấu kinh tế của địa phương là nông, lâm nghiệp, dịch vụ. Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp bằng các biện pháp áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, chú trọng giống lúa có năng suất cao, thâm canh tăng năng suất, tăng thêm một vụ màu, ra sức kiên cố hoá kênh mương để chủ động tưới tiêu cho đồng ruộng.

Kết quả: Tổng diện tích canh tác 187ha, trong đó có 140ha cây hai vụ, 20ha cây một vụ lúa, 27ha trồng ngô, rau, màu. Năng suất bình quân lúa đạt 44,5 tạ/ha, tăng 3,5 tạ/ha so với năm 2000 (năng suất 41,5 tạ/ha năm 2000). Tổng sản lượng lương thực đạt 1.600 tấn, tăng 430 tấn so với năm 2000 (chỉ tiêu đại hội đề ra 1.500 tấn), lương thực bình quân đầu người một năm 470 kg, tăng 20% (chỉ tiêu đề ra 410 kg/người/năm).

Cơ cấu giống lúa cũng thay đổi, giống lúa lai giảm vì chất lượng không cao. Phổ biến giống lúa truyền thống của địa phương và giống lúa tiến bộ kỹ thuật có năng suất cao, chất lượng tốt. Số diện tích ruộng trồng 2 vụ lúa, 1 vụ ngô cũng tăng. Riêng năm 2004 diện tích trồng 2 lúa 1 ngô tăng 3,8ha so với năm 2003; Về màu: Diện tích trồng ngô tăng đột biến, hầu hết các triền ruộng cấy một vụ lúa đều chuyển thành 1 vụ lúa, 1 vụ ngô, tăng khoảng 70ha so với đầu nhiệm kỳ. Năm 2004 diện tích trồng dong giềng đạt 20ha quy thành bột 20 tấn. Về chăn nuôi: Gia cầm gia súc đều phát triển, đàn lợn tăng, năm 2004 tổng đàn lợn 2.600 con,

tổng trọng lượng xuất chuồng đạt 176.000 kg, tăng 400 con (35%) so với năm 2000. Gia cầm tăng 25%, năm 2004 đạt 10.400 con. Đàn trâu bò giảm, năm 2004 tổng đàn trâu 510 con, giảm 146 con so với đầu nhiệm kỳ, đàn bò có 40 con. Tổng đàn trâu, bò giảm vì không còn nhu cầu sức kéo (toàn xã đã có 110 máy cày mi ni).

Về lâm nghiệp: Tích cực trồng rừng theo chương trình PAM, nhiều đồi trọc được phủ xanh, các nương sắn cũng chuyển sang trồng cây. Trong 5 năm qua đã trồng và chăm sóc bảo vệ 456ha rừng theo chương trình PAM, khoanh nuôi bảo vệ 416ha, tiếp tục giao 416ha cho các hộ gia đình, đã tận thu khai thác được 100 m³ gỗ vào năm 2004, tăng thu nhập đáng kể cho các hộ gia đình.

Chính quyền xã đã đẩy mạnh công tác đo đạc đất đai, lập xong bản đồ địa chính xã, cấp được 502 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp và 432 giấy chứng nhận thổ cư. Chú trọng công tác định canh định cư, giúp các gia đình đồng bào Dao có điều kiện để phát triển sản xuất, cụ thể hỗ trợ cây giống, phân bón, vật dụng khác đối với các gia đình khó khăn. Cấp cho các hộ thuộc diện nghèo 421 kg phân đạm, 780 kg phân lân, 234 kg phân ka li, hàng nghìn cây hồi, quế, riêng hồi 5.300 cây. Ngoài ra còn được cấp 1.014 kg gạo, 25 chiếc màn, 7 cặp chiếu. Cấp 15.400.000 đồng cho 53 hộ mua giống và chi phí chăm sóc bảo vệ cây.

Được các chương trình tài trợ nhất là Chương trình 135 của Chính phủ, xã đã nâng cấp được các đoạn đường Nà Pải - Bó Lịn, Địa Cát - Cốc Thốc, Địa Cát - Đon Bậy, tổng chiều dài khoảng 10 km, giá trị khoảng 1.748 triệu đồng. Đã làm thay đổi bộ mặt nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn mới.

Về hệ thống thủy lợi, tăng cường kiên cố hoá kênh mương, như mương Pác Cốp dài 2.400 mét trị giá 1.100 triệu đồng, xây xong 2 kè ở Đon Bậy và Bó Lịn - Nà Lẹp trị giá 400 triệu đồng. Xây dựng 4 hệ thống nước sạch cho 243 hộ gia đình. Ngoài ra còn nâng cấp trạm y tế trị giá 106 triệu đồng. Tất cả các công trình được thực hiện đều từ nguồn kinh phí Chương trình 135 của Chính phủ. Trong nhiệm kỳ vừa qua Chính phủ đã đầu tư vào Vi Hương khoảng 10 tỷ đồng.

Ngoài ra còn các nguồn vốn vay của WB và ODA Nhật Bản đã tạo nhiều đổi mới ở thôn bản, đời sống nhân dân được nâng lên rõ rệt. 480 hộ trên 530 hộ có điện lưới quốc gia, gần 30 phòng học của trường Mầm non, Cấp 1, Cấp 2 được xây cấp 4.

Về ngân sách, xã đã thực hiện nghiêm túc trong việc thu chi ngân sách đúng luật pháp. Thu ngân sách hằng năm đều đạt chỉ tiêu, đảm bảo năm sau cao hơn năm trước. Riêng cuối năm 2004 và năm 2005 thu ngân sách tăng 21%.

Về giáo dục, tiếp tục giữ vững phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, thực hiện xã hội hoá giáo dục. Trẻ

vào trường mầm non trong độ tuổi (5 tuổi) đạt 100%, loại 4 tuổi đạt 89%. Số trẻ mầm non vào lớp 1 đạt 100%. Không có hiện tượng bỏ học. Hằng năm số học tiểu học trung học cơ sở lên lớp đạt 93% đến 98%. Tỷ lệ tốt nghiệp cấp học từ 96% đến 100%.

Về văn hoá, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền mọi chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước đều được phổ biến kịp thời tới người dân. Nhờ có các phương tiện thông tin đại chúng như ti vi, đài, báo, truyền thanh... đại đa số người dân đều cập nhật được thời sự, tin tức, thời tiết và các vấn đề về xã hội cần quan tâm. Từ đó đời sống văn hoá của nhân dân được nâng lên. Có 4 thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa, số gia đình văn hoá cũng tăng lên. Năm 2005 có 90% số hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa (năm 2000 chỉ đạt 75%). Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” được đẩy mạnh, quy ước thôn bản được xây dựng và thực hiện có nề nếp. Các gia đình chính sách được quan tâm thương xuyên. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 5% đến 8%, xoá nhà tranh tre dột nát mỗi năm 2 hộ. Bằng nhiều biện pháp, kết hợp vận động tuyên truyền và hành chính, năm 2005 đã hạn chế được các tệ nạn xã hội, không còn người mắc nghiện thêm, ngăn chặn được tình trạng nhiễm HIV/AIDS. Phát hiện ngăn chặn kịp thời hiện tượng truyền đạo trái phép, bài trừ mê tín dị đoan, quy chế dân chủ thực hiện ngày càng tốt.

Về y tế, thực hiện tốt công tác khám sức khoẻ ban đầu cho nhân dân, tiêm vắc xin phòng bệnh cho trẻ trong độ

tuổi đạt 100%. Cơ sở vật chất khang trang, dịch vụ thuốc men đầy đủ. Trình độ chuyên môn cán bộ y tế được nâng cao, trạm y tế phấn đấu đạt chuẩn quốc gia.

Công tác dân số gia đình và trẻ em được quan tâm đúng mức, mức sinh giảm xuống dưới 0,4%, hạn chế sinh con thứ ba, tỉ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 24%.

Về an ninh quốc phòng, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được ổn định. Công tác phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy được thực hiện tốt, 100% các vụ việc xảy ra ở địa phương đều được phát hiện và giải quyết thoả đáng. Hằng năm xã hoàn thành tuyển quân ở địa phương đạt 100%. Tuy nhiên trong những năm gần đây, công tác quản lý bảo vệ tài nguyên rừng và khoáng sản gặp nhiều khó khăn. Đảng ủy, Chính quyền và các bộ phận chức năng đã kiên quyết xử lý các vụ khai thác, vận chuyển, mua bán lâm sản trái phép, các hành vi phá hoại rừng. Thực hiện nghiêm túc thu nộp vũ khí, dụng cụ săn bắt động vật hoang dã.

Về xây dựng Đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể quần chúng.

Nhiệm kỳ 2000 - 2005 Đảng bộ xã đã kết nạp được 27 đảng viên mới, đưa tổng số đảng viên lên 131 đồng chí. Xã có 11 chi bộ trong đó 8 chi bộ đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh, 3 chi bộ hoàn thành nhiệm vụ, không có chi bộ yếu kém. 60 đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ (45,8%), 61 đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (46,6%).

Trong nhiệm kỳ Đảng bộ tiếp tục xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, tập trung củng cố chính quyền. Hội đồng nhân dân tổ chức được 8 kỳ họp, ra được 9 nghị quyết, trong đó có 1 nghị quyết chuyên đề. Ủy ban nhân dân thực hiện chế độ thường trực theo quy chế quản lý tốt các hoạt động kinh tế - xã hội, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo thẩm quyền do pháp luật quy định.

Đảng bộ đã phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc xã và các đoàn thể quần chúng nhân dân gồm 12 thành viên. Mặt trận Tổ quốc thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Mặt trận Tổ quốc và điều lệ. Từ năm 2000 đến năm 2005 Mặt trận Tổ quốc xã đã tiến hành 2 lần đại hội nhiệm kỳ. Mặt trận đã lãnh đạo và vận động các đoàn thể thành viên trong khối dân vận, thực hiện các cuộc vận động đạt kết quả cao, đặc biệt trong phong trào “Uống nước nhớ nguồn”. Đảng ủy rất chú trọng đến chính sách thương binh liệt sĩ, trong nhiệm kỳ vừa qua đã tặng 26 sổ tiết kiệm và 5 vườn cây tình nghĩa. Đoàn thanh niên nêu cao vai trò tiên phong trong các hoạt động bảo vệ Tổ quốc, văn nghệ, thể dục thể thao, thu hút nhiều thanh niên tham gia tổ chức Đoàn (Trong nhiệm kỳ Đại hội đoàn 2001 - 2003 số đoàn viên là 141 trên tổng số 250 thanh niên của xã). Các tổ chức Hội cựu chiến binh, Hội phụ nữ, Hội nông dân hoạt động có hiệu quả, góp phần thúc đẩy phong trào thi đua xây dựng kinh tế - xã hội ở nông thôn.

c/ Đại hội Đảng bộ lần thứ 27 và những thắng lợi trong thời kỳ 2005 - 2010

Đại hội Đảng bộ lần thứ 27 được tổ chức từ ngày 16 - 18 tháng 5 - 2005. Dự Đại hội có 127 đại biểu trên tổng số 131 đảng viên. Sau khi đánh giá những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đại hội đã thông qua phương hướng, nhiệm vụ và các chỉ tiêu kinh tế - xã hội nhiệm kỳ mới 2005 - 2010. Căn cứ vào sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong những năm qua, Đại hội đã xác định cơ cấu kinh tế mà Đảng bộ và nhân dân hướng tới là nông nghiệp - dịch vụ - ngành nghề - lâm nghiệp. Để đạt được tổng sản lượng lương thực 1.850 tấn, và bình quân đầu người 600 kg/người/năm phải đẩy mạnh tăng vòng quay của đất lên 2,2 lần và tiến tới các mô hình 30 triệu đến 40 triệu đồng/ha. Đưa tổng sản lượng màu lên 50 tấn/năm, muốn vậy phải mở rộng diện tích dong giềng từ 45ha lên 50ha, sắn từ 40ha lên 50ha. Trong chăn nuôi phải đẩy mạnh tăng đàn gia súc và gia cầm, để có đàn trâu 600 con, đàn bò 100 con, đàn lợn 2.700 con, gia cầm 23.000 con. Cần phát triển nuôi trâu bò theo mô hình trồng cỏ chăn nhốt. Khai thác hiệu quả nguồn lâm thổ sản, đẩy mạnh trồng rừng. Phần đầu đạt tỷ trọng ngành nghề, dịch vụ chiếm từ 10% đến 15% tổng thu nhập toàn xã hội để đạt chỉ tiêu thu nhập bình quân đầu người năm 2010 là 12.500.000 đồng (số dân là 2.650 người). Để đạt được các chỉ tiêu kinh tế trên, cần kiên cố hoá một số công trình thủy lợi, tiếp tục hoàn thiện đường giao thông liên thôn là

Đon Bầy - Bó Lịn - Địa Cát và thủy điện Nà Ít - Bó Lịn. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí. Đồng chí Đàm Văn Lôi được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lường Thị Tuyên được bầu làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Lăng Văn Phi làm Phó Bí thư phụ trách chính quyền.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2005 - 2010 có nhiều thuận lợi, tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, đời sống nhân dân được cải thiện cả vật chất và tinh thần. Cán bộ và nhân dân đều nỗ lực phấn đấu hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ đặt ra.

Về sản xuất nông nghiệp, tổng diện tích đất nông nghiệp toàn xã 187ha, trong đó đất 2 vụ 140ha, đất 1 vụ 47ha. Sử dụng giống lúa bao thai, tạp giao, nói chung lúa lai có năng suất cao, xã đã áp dụng mô hình 2 lúa 1 ngô, hoặc 2 ngô 1 lúa. Năm 2010 tổng sản lượng lương thực đạt 1.725 tấn, tăng 125 tấn so với năm 2005, bình quân đầu người 660 kg/người/năm, tăng 40% so với năm 2005. Đã cấp 195 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp, ổn định lâu dài cho các hộ dân.

Về chăn nuôi, tổng đàn lợn 3.200 con (chỉ tiêu 2.700 con), đàn trâu chỉ còn 390 con, giảm so với đầu nhiệm kỳ 120 con, đàn bò giảm 31 con. Đàn trâu bò giảm vì nhu cầu sức kéo giảm đã thay thế bằng máy cày, diện tích chăn thả thu hẹp, người dân chưa có ý thức phát triển chăn nuôi thành hàng hoá.

Về lâm nghiệp, xã vẫn giữ tốc độ phát triển ổn định và khai thác lâm nghiệp có hiệu quả. Có 456ha đồi PAM được chăm sóc, bảo vệ, trồng mới được 36ha, diện tích khoanh vùng bảo vệ 416ha rừng phòng hộ đầu nguồn, và 400ha đất khác. Người dân không phát rẫy, phá rừng tùy tiện, xã đã cấp phép khai thác được 150 đến 300 m³ gỗ, bước đầu có thu nhập từ rừng. Đồng thời lập xong bản đồ quy hoạch đất lâm nghiệp và cấp 1.699 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp.

Từ năm 2006 dân di cư tự do ở các tỉnh, huyện khác đến sống tại Vi Hương gần 20 hộ tại các thôn xóm Nà Sang, Nà Chá, Nà Ít, Nà Pái, Thủy Điện, Cốc Thốc và Đon Bậy. Để ổn định đất thổ cư các gia đình, năm 2010 xã đã cấp 43 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thổ cư. Tỷ lệ tăng dân số khoảng 5% (số dân năm 2005 là 2.426 người; năm 2010: 2.548 người, số hộ tăng từ 533 hộ lên 592 hộ (tăng 55 hộ). Tỷ lệ dịch vụ thương mại vẫn thấp trong cơ cấu kinh tế của xã. Chỉ có cửa hàng nhỏ lẻ phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, nhu cầu hằng ngày của nhân dân. Do vậy nguồn thu tài chính hạn hẹp, không ổn định.

Tuy nhiên được sự quan tâm của các cấp, các ngành, Chương trình 135 của Chính phủ, cơ cấu hạ tầng và bộ mặt nông thôn trong 5 năm qua có thay đổi lớn. Xã đã đầu tư hàng tỷ đồng xây dựng điện, đường Tà Ô - Khuổi Sleng, Nà Chá... Hoàn thành kênh mương Cốc Phây, công trình nước tự chảy Bó Lịn, Đon Bậy, Nà Chá, Nà Sang, xây kè Đon Bậy - Nà Chàn. Hoàn thành đường điện cho khu Nà

Đon, Nà Cà, Khuổi Sleng. Ngoài ra còn dựng thêm nhiều phòng học, lớp học, nhà đại đoàn kết...

Trong lĩnh vực văn hoá xã hội cũng có những bước tiến quan trọng: Đảng bộ đặc biệt quan tâm thực hiện xã hội hoá giáo dục, toàn xã có 3 trường mầm non, 1 trường tiểu học, 1 trường trung học cơ sở. Trong 5 năm 2005 - 2010 số trẻ từ 3 đến 5 tuổi đến trường đạt 80% - 100% (trẻ 5 tuổi đi học 100%). Giáo viên mầm non đều được chuẩn hoá theo quy định của ngành. Hằng năm số trẻ vào lớp 1 đạt 100% và đủ điểm lên lớp bình quân hằng năm 98,6%, tỷ lệ tốt nghiệp cuối cấp đạt 99,5%. Trường lớp khang trang, cơ sở vật chất đầy đủ cho dạy và học. Đối với trung học cơ sở bình quân lên lớp hằng năm 98,6%, tỷ lệ tốt nghiệp cuối cấp từ 96% đến 97,2%. Trong nhiệm kỳ, trường trung học cơ sở 3 năm đạt danh hiệu: Tập thể lao động giỏi.

Về chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân, trạm y tế đã khám chữa bệnh cho 9.406 lượt người. Trạm có biên chế đủ số lượng y, bác sĩ. Cơ sở vật chất, trang thiết bị được bổ sung thường xuyên. Số trẻ trong độ tuổi được tiêm vắc xin, tiêm phòng 100%. Đảng bộ và các đoàn thể chức năng thường xuyên quan tâm vấn đề kế hoạch hoá gia đình, Trong 5 năm chỉ có 2 hộ sinh con thứ ba, tổ chức tuyên truyền về dân số và kế hoạch hoá gia đình 46 buổi, có 1.000 lượt người tham dự.

Về đời sống văn hoá tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao, xã đã xây dựng được một đội văn

nghệ lưu động, tổ chức biểu diễn giao lưu với các đơn vị bạn trong các dịp lễ tết với các làn điệu cổ truyền then, lượn, pụt... kết hợp với các tiết mục hiện đại nhằm khơi nguồn tình cảm yêu quê hương đất nước, giáo dục chính trị tư tưởng, thực hiện chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Cùng với các buổi chiếu phim, các đoàn nghệ thuật của tỉnh đến biểu diễn, tạo cho người dân được mở mang tầm mắt và tâm hồn cởi mở, đoàn kết, yêu thương trong cộng đồng. Mức sống nhân dân ngày càng được nâng cao, 90% số hộ đều có ti vi, tin tức thông tin xã hội được nhân dân cập nhật, có ích cho cuộc sống và phát triển sản xuất.

Phong trào thể dục thể thao được duy trì và thường xuyên hoạt động, các thôn bản đều có đội bóng chuyền, bóng đá mi ni. Có thể tổ chức thi đấu giao lưu trong dịp lễ tết, giữa các thôn bản, các xã với nhau. Ngoài ra còn có các trò chơi, lễ hội, lồng tồng, du xuân...

Đảng bộ đặc biệt quan tâm vấn đề an sinh xã hội, tích cực xoá đói giảm nghèo. Xã không còn hộ đói, số hộ nghèo giảm từ 415 xuống 258 hộ (từ năm 2005 - 2009) (chiếm 43,6%).

Bằng nhiều biện pháp giáo dục tuyên truyền, thuyết phục, răn đe, xử lý hành chính... đối với những người có hành vi buôn bán ma tuý và nghiện hút, đánh đề... Từ năm 2005 - 2007 các hiện tượng tiêu cực đã giảm, đến năm 2008 có chiều hướng tăng, năm 2010 số người nghiện ma tuý là 33 người, tăng so với năm 2005.

Để giảm thiểu các hiện tượng tiêu cực Đảng bộ đã chú trọng tạo việc làm cho cộng đồng dân cư. Với nguồn vốn từ dự án, vốn vay để tạo việc làm cho người lao động như làm thủy lợi, trồng rừng, xây dựng cơ sở hạ tầng... Số người trong độ tuổi lao động là 911 người (547 nam, 364 nữ) đều có việc làm, có thu nhập, cuộc sống ổn định.

Người cao tuổi luôn được quan tâm, các tổ chức đoàn thể luôn tổ chức thăm hỏi hội viên khi ốm đau. Xây dựng quỹ hội người cao tuổi, tổ chức khám sức khỏe, phát thuốc cho các cụ già yếu. Có 6 cụ được hưởng trợ cấp theo chế độ nhà nước.

Vấn đề giáo dục bảo vệ trẻ em là một trong nội dung chiến lược của Đảng và Nhà nước. Các thôn xóm đều chú trọng quản lý trẻ em trong cả 3 môi trường: Gia đình, nhà trường, xã hội. Tổng số trẻ em dưới 16 tuổi 595 cháu, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn 39 cháu. Tình trạng bạo lực, xâm hại trẻ em không xảy ra.

Phong trào đền ơn đáp nghĩa được đẩy mạnh, quỹ đền ơn đáp nghĩa của xã được nhân dân đóng góp là 12.766.000 đồng, tặng 11 sổ tiết kiệm cho các gia đình chính sách trị giá 2.200.000 đồng, tặng một vườn cây tình nghĩa 200.000 đồng. Đồng thời vận động ủng hộ, đóng góp tiền, gạo giúp đỡ hộ chính sách, gia đình nghèo, làm nhà tình thương (có 71 gia đình ủng hộ hàng ngàn ngày công, hàng chục tấn gạo, làm tốt công tác từ thiện).

Đảng bộ chú trọng công tác quốc phòng, an ninh trật tự, an toàn xã hội. Tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập Luật nghĩa vụ quân sự, kiến thức quốc phòng để nhận thức rõ đường lối quan điểm của Đảng về xây dựng bảo vệ Tổ quốc. Tổ chức huấn luyện theo chương trình cho lực lượng dân quân dự bị động viên. Tổng lực lượng dự bị động viên có 63 hạ sĩ quan chiến sĩ, 9 sĩ quan thực hiện các chế độ đăng ký 100%. Huấn luyện dự bị hạng hai đạt chỉ tiêu 05/05 là 100%, khám tuyển nghĩa vụ đạt 100% và chỉ tiêu tuyển quân cả nhiệm kỳ 24 đạt 100%.

Hàng năm lực lượng dân quân tự vệ tham gia huấn luyện đảm bảo 100%, đạt kết quả khá trở lên. Thực hiện Nghị quyết số 142/TTg của Thủ tướng Chính phủ về chi trả các chế độ cho người tham gia kháng chiến, xã đã đề nghị cấp 263 huân chương, huy chương chiến sĩ vẻ vang.

Cấp ủy Đảng luôn quan tâm chỉ đạo sát sao, các ngành chức năng tích cực phối hợp. Đã phát động phong trào toàn dân tham gia giữ gìn an ninh, trật tự xã hội, đấu tranh chống tội phạm. Trong nhiệm kỳ xử lý 72 vụ vi phạm, giảm 57 vụ so với đầu nhiệm kỳ, đưa hơn 60 đối tượng đi giáo dục, cai nghiện, triệt phá 8 vụ mua bán ma túy. Công tác an toàn giao thông trên địa bàn được đẩy mạnh, xử lý 132 trường hợp vi phạm luật giao thông.

Có được những kết quả trên là do Đảng bộ luôn coi công tác xây dựng Đảng, Chính quyền, các tổ chức đoàn thể là nhiệm vụ then chốt.

Hưởng ứng Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, mỗi đảng viên đều có ý thức tự giác học tập, rèn luyện theo gương sáng của Hồ Chủ tịch. Từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phấn đấu, tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình. Giữ gìn phẩm chất người đảng viên, người công dân tốt. Đảng bộ thường xuyên kiểm tra đánh giá chất lượng công tác tập thể, cá nhân đảng viên. Chú ý bồi dưỡng cán bộ đảng, gửi cán bộ đi học các lớp bồi dưỡng ở tỉnh, huyện tổ chức. Một số đồng chí được cử đi học lớp trung cấp lý luận chính trị dài hạn, 2 đồng chí học lớp ngắn hạn, 2 đồng chí học lớp quản lý hành chính nhà nước do Học viện hành chính quốc gia đào tạo. Một số đồng chí học đại học về bồi dưỡng kiến thức quốc phòng.

Về công tác phát triển Đảng, Đảng bộ đã kết nạp được 22 đảng viên mới bổ sung vào đội ngũ, tổng số đảng viên năm 2009 là 133 đồng chí. Xét và đề nghị tặng huy hiệu 30, 40, 50, 60 năm tuổi Đảng có 57 đồng chí.

Trong 5 năm của nhiệm kỳ, Đảng bộ được đánh giá phân loại trong sạch vững mạnh năm 2005; hoàn thành nhiệm vụ năm 2006; hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2007, năm 2008 và năm 2009. Mặc dầu cán bộ, đảng viên rất cố gắng, xong vẫn có những đáng tiếc xảy ra, trong xã số người mua bán, sử dụng chất ma túy tăng, có đảng viên còn vi phạm Luật giao thông đường bộ. Nhìn chung Đảng bộ Vi Hương là Đảng bộ vững mạnh, trong nhiệm kỳ Đảng bộ

đã thành lập thêm 1 chi bộ, đưa tổng số chi bộ lên 12 với 133 đảng viên, có 3 chi bộ nhà trường, trong toàn Đảng bộ không có chi bộ yếu kém. Đảng bộ luôn tỏ rõ là một Đảng bộ có phong trào thi đua xây dựng Đảng tốt.

Trong nhiệm kỳ chính quyền đã mạnh dạn nhận các nguồn vốn đầu tư vào địa phương và sử dụng có hiệu quả, các nguồn vốn đã góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, năng suất lao động, sản lượng lớn, cơ sở hạ tầng đổi mới nhanh chóng, góp phần xây dựng nông thôn mới, đời sống nhân dân được cải thiện.

Được cấp ủy thường xuyên quan tâm, Mặt trận Tổ quốc nhiệm kỳ 2008 - 2011 đã vận động nhân dân thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”. Ban mặt trận hoạt động có hiệu quả, nhân dân đều hăng hái thi đua xây dựng đời sống mới, chấp hành tốt mọi chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, Mặt trận phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri, mặt trận thực sự là cầu nối giữa dân với Đảng và Nhà nước.

Bên cạnh đó, Đảng bộ cũng rất quan tâm tới các hội quần chúng của xã như Hội nông dân có 512 hội viên; Hội phụ nữ 375 hội viên trên tổng số 858 phụ nữ toàn xã; Hội cựu chiến binh 148 hội viên, chiếm 80,2% tổng số cựu chiến binh và cựu quân nhân trong toàn xã; Đoàn thanh niên có 89 đoàn viên trên tổng số 750 thanh niên toàn xã;

Hội người cao tuổi 211 cụ, trong những năm qua hội đã tuyên truyền vận động các cụ thực hiện phong trào người cao tuổi sống vui, sống khỏe, tuổi già mẫu mực, thực sự là “cây cao bóng cả” để con cháu noi theo.

d/ Đảng bộ xã Vi Hương lãnh đạo nhân dân triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ 28 và nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2015

Đại hội Đảng bộ lần thứ 28 nhiệm kỳ 2010 - 2015, được tiến hành vào thời điểm có nhiều thuận lợi, tốc độ phát triển kinh tế - xã hội nhanh, đời sống nhân dân ổn định. Năm 2010 là năm có nhiều sự kiện trọng đại trong đời sống chính trị, kinh tế - xã hội. Đây là năm toàn Đảng, toàn dân long trọng tổ chức kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2010), 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2010) và đại hội Đảng bộ các cấp nhằm tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng.

Phấn khởi trước những thành tựu 10 năm đầu của thế kỷ XXI và thực hiện Chỉ thị số 37 - CT/TU ngày 4/8/2009 của Bộ Chính trị về tổ chức Đại hội đại biểu các cấp. Đại hội Đảng bộ xã Vi Hương lần thứ 28 nhiệm kỳ 2010 - 2015 họp từ ngày 7 - 8/tháng 6 năm 2010. Tham dự Đại hội có 141 đại biểu trong tổng số 143 đảng viên toàn Đảng bộ. Đại hội đã đánh giá những thành tựu và kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, kiểm điểm những mặt còn hạn chế, tồn tại và các nguyên nhân; Đại hội đã đề ra mục tiêu,

nhiệm vụ, các giải pháp cho nhiệm kỳ 2010 - 2015 nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị, xây dựng xã Vi Hương phát triển vững mạnh toàn diện.

Trên cơ sở đó, Đại hội đã đề ra mục tiêu tổng quát cho sự phát triển đến năm 2015 là: Tập trung mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển, đẩy mạnh nền kinh tế phát triển cao, bền vững trong thời kỳ 2010 - 2015 bằng các giải pháp chuyển dịch nhanh, mạnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa; chú trọng công tác xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị, đẩy mạnh công tác giáo dục trong nhà trường, quan tâm giải quyết các vấn đề xã hội, công tác xóa đói giảm nghèo, chăm sóc sức khỏe nhân dân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng vững chắc nền quốc phòng toàn dân, tạo bước chuyển mạnh mẽ trên tất cả các lĩnh vực, phấn đấu hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới gồm 11 đồng chí. Đại hội đã bầu đồng chí Ngọc Văn Thoa giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lương Thị Tuyên giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Lăng Văn Phi giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ do Đại hội Đảng bộ lần thứ 28 đề ra, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân

các dân tộc xã Vi Hương đã phát huy truyền thống đoàn kết, đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, hăng hái thi đua lao động sản xuất, nỗ lực hoạt động trên mọi lĩnh vực, tích cực xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp. Mỗi cán bộ, đảng viên, nhân dân đều nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích cực góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương đất nước.

Trong sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ xã luôn xác định phát triển kinh tế nông nghiệp là chủ yếu. Căn cứ vào tình hình, đặc điểm của Vi Hương, một xã vùng sâu nhiều khó khăn về phát triển kinh tế - xã hội với tổng diện tích tự nhiên 2087,8ha, trong đó đất nông nghiệp 407,16ha, đất trồng lúa 187ha chiếm 45,92% (số liệu này giảm so với trước, vì có một số diện tích ruộng bị xói lở hoặc đưa vào xây dựng các công trình). Đất rừng trồng 451ha, còn lại là đất rừng, khoanh nuôi, rừng phòng hộ... Trong toàn xã năm 2005 có 527 hộ, 2.452 nhân khẩu. Vì vậy, chủ trương của Đảng bộ là phải mở rộng diện tích ba vụ, đây được coi là nhiệm vụ trọng tâm, đồng thời tăng vòng quay của đất ruộng lên ba lần, đảm bảo mô hình 50 triệu đồng/ha và đến cuối nhiệm kỳ phấn đấu đạt 60 triệu đồng/ha. Dưới sự chỉ đạo đó nhân dân đã tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Phấn đấu nâng tổng sản lượng lương thực có hạt lên 2.050 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 700kg/người/năm.

Nhân dân trong xã đã phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi cá theo hướng sản xuất hàng hóa, bước đầu đã xuất hiện các trang trại nuôi gia cầm, gia súc theo hình thức tập trung với quy mô ngày càng lớn. Xã đã nhân rộng mô hình nuôi lợn 2.000kg lợn hơi/hộ/năm. Cùng với việc đưa giống mới của các loại cây trồng, vật nuôi vào sản xuất, các loại máy móc, phương tiện phục vụ sản xuất như máy cày, máy gặt đập... cũng được nhân dân đầu tư phục vụ sản xuất ngày càng nhiều.

Trong nhiệm vụ bảo vệ rừng, phát triển lâm nghiệp, toàn xã có diện tích đất rừng trồng là 451ha, còn lại là đất rừng khoanh nuôi và rừng phòng hộ. Bên cạnh việc bảo vệ rừng, nhân dân đã phấn đấu trồng cây để đạt chỉ tiêu trong 5 năm là 100ha, quản lý tốt lâm thổ sản và tiến hành khai thác có hiệu quả. Công tác tuyên truyền bảo vệ rừng và phòng cháy rừng được Chính quyền và nhân dân rất chú trọng và thực hiện tốt, do vậy trên địa bàn xã không có tình trạng cháy rừng xảy ra. Tuy nhiên, việc chăm sóc và bảo vệ cây sau trồng chưa được chú trọng đúng mức.

Trong sản xuất tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ, từ năm 2010 đến năm 2015, sản xuất tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, ngành nghề với tinh thần phấn đấu để đạt 6 triệu đồng/người/năm trong xã đã có bước phát triển, song chưa mạnh. Về xây dựng kiến thiết cơ bản, tiếp tục mở thêm một số tuyến đường nối liền các thôn bản. Kiên cố hoá kênh mương, đập, kè. Nối dài thêm đường điện vào các

thôn bản còn lại. Xây mới một số lớp trong trường học, nhà họp thôn...

Về thu chi ngân sách luôn được Đảng bộ, Chính quyền xã chú trọng, thực hiện thu đúng, thu đủ và tích cực, tận dụng khai thác các nguồn thu. Nhờ đó kết quả thu ngân sách qua các năm đều tăng. Bên cạnh việc thu ngân sách, việc chi ngân sách cũng được thực hiện đúng luật quy định, đảm bảo chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách, đồng thời cũng đảm bảo chi thường xuyên cho các hoạt động của cả hệ thống chính trị.

Nhờ sự phấn đấu nỗ lực không ngừng của Đảng bộ và nhân dân xã, từ năm 2010 đến năm 2015, tốc độ tăng trưởng kinh tế của Vi Hương bình quân là 10%, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, trong đó tỷ trọng tiểu thủ công nghiệp, xây dựng và dịch vụ ngày càng tăng. Số vốn đầu tư trên địa bàn xã cũng không ngừng tăng lên, các chỉ tiêu về xây dựng cơ bản, kết cấu hạ tầng, thu ngân sách đều đạt và cao hơn so với chỉ tiêu đề ra.

Kinh tế phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân cũng được cải thiện. Dân số của xã ngày càng tăng, năm 2005 xã có 527 hộ với 2.452 nhân khẩu, năm 2010 toàn xã có 592 hộ với 2.558 nhân khẩu, chia thành 9 thôn với 4 dân tộc anh em (Tày, Kinh, Dao, Nùng) cùng chung sống, đoàn kết gắn bó, thi đua xây dựng, phát triển kinh tế, xây dựng bản làng. Các hộ gia đình đều có nhà ở ổn định, vững chắc, nhiều nhà kiên cố đã mọc lên, hầu hết các gia đình đều có phương tiện đi lại và phương tiện sinh

hoạt đất tiền, hiện đại như xe máy, ti vi, các loại máy móc phục vụ sản xuất...

Đi đôi với việc lãnh đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ xã cũng rất chú trọng đầu tư các lĩnh vực văn hóa xã hội. Về văn hoá xã hội, tiếp tục duy trì đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, y tế, văn nghệ thể dục thể thao, thông tin tuyên truyền. Giải quyết các vấn đề xã hội, thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo, từ thiện, xoá đói giảm nghèo, kế hoạch hoá gia đình, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em. Thực hiện bảo vệ môi trường, không sử dụng chất độc hại bừa bãi, bảo vệ nguồn nước sạch. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống.

Trong lĩnh vực văn hóa, văn nghệ có nhiều chuyển biến tích cực, bản sắc văn hóa các dân tộc từng bước được khơi dậy và phát huy. Trong phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, xã và các thôn đều có đội văn nghệ, thể thao thường xuyên luyện tập và tham gia các hội diễn, thi đấu trong xã và giao lưu với các địa phương xung quanh vào dịp các ngày lễ lớn. Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” tiếp tục được triển khai sâu rộng. Hằng năm tỷ lệ gia đình và thôn đăng ký tham gia cao và kết quả đạt danh hiệu Gia đình văn hóa qua các năm đều trên 90%.

Việc thực hiện các chính sách xã hội, giúp đỡ các đối tượng chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn luôn được quan tâm, chỉ đạo thường xuyên. Với đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” “Lá lành đùm lá rách”, nhiều hoạt động

thiết thực như thăm hỏi, tặng quà được thực hiện. Các cuộc vận động ủng hộ, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai lũ lụt, cuộc vận động “Quỹ đền ơn đáp nghĩa”, quỹ “Ngày vì người nghèo”, quỹ “Bảo trợ trẻ em”... hằng năm xã đã huy động được số tiền đáng kể thể hiện tình cảm và sự tri ân của nhân dân các dân tộc Vi Hương.

Chính quyền xã cũng đã thực hiện tốt việc chi trả tiền Nhà nước hỗ trợ cán bộ tiền khởi nghĩa, gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, và thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên xuất ngũ trở về địa phương.

Trong nhiệm kỳ Đảng bộ và Chính quyền luôn tập trung chỉ đạo công tác xóa đói, giảm nghèo. Được sự hỗ trợ của Nhà nước, với sự nỗ lực của nhân dân, công tác xóa đói, giảm nghèo đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Các chương trình 134, 135, 167 của Chính phủ được triển khai thực hiện đã giúp cho hộ nghèo có điều kiện tu sửa nhà ở. Cùng với sự đóng góp của nhân dân, sự hỗ trợ của huyện Bạch Thông, một số nhà đoàn kết, nhà tình thương đã được xây dựng.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai thường xuyên với nhiều hình thức như xây dựng tủ sách, tài liệu, tổ chức tọa đàm, phổ biến pháp luật thông qua các buổi họp, hội nghị ở các thôn, bản... qua đó trình độ dân trí, hiểu biết pháp luật của người dân ngày càng được nâng cao. Việc thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở được thực hiện có hiệu quả, 9/9 thôn đều có hương ước,

quy ước, từ đó góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của nhân dân trong việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Công tác quốc phòng an ninh luôn được cấp ủy Đảng, Chính quyền xã quan tâm hàng đầu. Ban chỉ huy quân sự xã luôn được củng cố, kiện toàn, lực lượng dự bị động viên được quản lý tốt cả về chất lượng và số lượng, luôn sẵn sàng đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ khi Tổ quốc cần. Công tác tuyển quân, huấn luyện dân quân hằng năm đều đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch được giao, vũ khí, khí tài được được quản lý và bảo quản đúng quy định.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững và duy trì ổn định. Các lực lượng chức năng đã làm tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng chống các loại tội phạm. Phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc được các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia. Công tác bảo đảm an toàn giao thông được quan tâm chỉ đạo thực hiện và đạt hiệu quả tốt, được nhân dân hưởng ứng và nghiêm chỉnh chấp hành.

Về giáo dục đào tạo, từ nhận thức coi khoa học - kỹ thuật - công nghệ, giáo dục là quốc sách hàng đầu, Đảng bộ xã đã thường xuyên quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sự nghiệp phát triển giáo dục đào tạo trong xã. Vì vậy, từ năm 2010 - 2015 giáo dục đào tạo của xã đã đạt được những kết quả quan trọng: Cơ sở vật chất và nguồn lực cho giáo dục đào tạo được tăng cường, xây dựng thêm một số phòng học cho trường tiểu học và trung học cơ sở, đáp ứng ngày càng tốt

hơn việc dạy và học của thầy và trò. Chất lượng giáo dục được nâng lên, 100% số trẻ em đến tuổi đi học đều được đến trường, tỷ lệ học sinh được xét hoàn thành chương trình học đạt 100%, tỷ lệ học sinh yếu kém giảm và tỷ lệ học sinh khá, giỏi tăng lên. Các phong trào thi đua trong giảng dạy và học tập được duy trì thường xuyên, gắn với các cuộc vận động lớn như: Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”, cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” được phát động và triển khai có hiệu quả.

Về y tế, công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được cấp ủy Đảng và Chính quyền thường xuyên quan tâm, chỉ đạo. Trạm y tế xã đã thực hiện tốt công tác trực, khám, chữa bệnh và cấp phát thuốc cho nhân dân, tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm. Trạm đã thực hiện có hiệu quả các chương trình, mục tiêu y tế Quốc gia như chống sốt rét, chống phong, HIV/AIDS... Số trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm phòng miễn dịch đạt 100%, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng ngày càng giảm. Xã tiếp tục duy trì kết quả đạt chuẩn Quốc gia về y tế.

Về công tác xây dựng Đảng, cùng với công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, Đảng bộ đã không ngừng củng cố, kiện toàn tổ chức Đảng trên cả ba mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ xác định công tác giáo dục chính trị tư tưởng là

nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ. Từ năm 2010 đến năm 2015, cấp ủy Đảng đã tập trung thực hiện đổi mới chính đồn Đảng đi vào chiều sâu, tổ chức các đợt học tập chỉ thị, nghị quyết, xây dựng chương trình hành động, viết thu hoạch... các đợt học tập quán triệt, đảng viên luôn tham gia đạt 95%. Các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội của xã cũng tổ chức các lớp học tập chỉ thị, nghị quyết để quán triệt trong toàn hội viên. Các tin tức thời sự, tình hình trong và ngoài nước, các thông tin nội bộ được cung cấp đầy đủ cho cán bộ, đảng viên.

Một nội dung quan trọng khác trong giáo dục chính trị tư tưởng là Đảng ủy xã đã thực hiện có hiệu quả việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Việc vận động đã trở thành nhiệm vụ thường xuyên của các tổ chức Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên. Qua học tập các chuyên đề về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tinh thần phê bình và tự phê bình được đề cao, thể hiện rõ trong các buổi sinh hoạt của chi bộ và cấp ủy, hầu hết cán bộ, đảng viên đã nâng cao ý thức trong tu dưỡng đạo đức, lối sống, biểu hiện như: Giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đồng thời nhắc nhở uốn nắn các đồng chí còn khuyết điểm, yếu kém vươn lên.

Trong đợt học tập Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung

ương Đảng khóa XI về Một số vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay. Đảng viên trong toàn đảng bộ đã tham gia học tập 100%, các chi bộ đều tiến hành kiểm điểm tập thể, các cá nhân viết tự kiểm điểm liên hệ theo 3 nội dung Nghị quyết TW 4 (khóa XI) đã có tác dụng cảnh tỉnh, phòng ngừa những hành vi sai trái của một số cán bộ, đảng viên. Tự phê bình và phê bình đã trở thành việc làm thường xuyên trong sinh hoạt Đảng. Nhờ vậy, nhận thức của cán bộ, đảng viên được nâng lên rõ rệt, góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Trong nhiệm kỳ Đảng bộ đã ra nghị quyết phấn đấu kết nạp từ 40 đến 50 đồng chí đảng viên mới, có từ 10 chi bộ trực thuộc Đảng bộ đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh, đảng viên hoàn thành nhiệm vụ đạt 100%, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt từ 20% đến 25%.

Ngoài ra công tác kiểm tra, giám sát cũng được tăng cường, cấp ủy Đảng luôn bám sát theo nội dung của Điều lệ Đảng, các văn bản hiện hành để thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát. Hằng năm, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã xây dựng chương trình kiểm tra giám sát, tập trung vào các lĩnh vực xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, xây dựng và củng cố các tổ chức chính trị xã hội, sử dụng và quản lý các loại công văn, tài liệu của Đảng và công tác thu chi tài chính, kinh phí hoạt động của các ban ngành của Đảng, của các tổ chức chính trị xã hội, việc đóng góp của nhân dân trong xây dựng kết cấu hạ tầng... Trong nhiệm kỳ Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã thực hiện nhiều

cuộc kiểm tra các chi bộ trực thuộc, nhìn chung qua kiểm tra, các chi bộ đều thực hiện tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Trong xây dựng và củng cố chính quyền địa phương, Đảng bộ đã lãnh đạo, tổ chức bầu cử Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2011 - 2016, đã bầu đủ đại biểu đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân trong toàn xã. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Ngọc Văn Thoa (Bí thư Đảng ủy) làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Nguyễn Chu Luân làm Phó Chủ tịch, đồng chí Lăng Văn Phi làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Dương Văn Tập làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân đã từng bước được đổi mới. Các nghị quyết được ban hành đều phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương. Vai trò của người đại biểu Hội đồng nhân dân được phát huy, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định. Các kỳ họp Hội đồng nhân dân đều hoàn thành tốt chương trình, mục tiêu đề ra. Thường trực Hội đồng nhân dân đã thực hiện tốt công tác giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng. Số đại biểu Hội đồng nhân dân tham gia các kỳ họp đạt trên 98%, công tác tiếp xúc cử tri được thực hiện theo đúng luật định.

Trong nhiệm kỳ Ủy ban nhân dân xã đã có nhiều cố gắng trong công tác quản lý, điều hành, triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Ủy ban xã đã triển khai thực hiện các nghị quyết

của Đảng bộ, của Hội đồng nhân dân xã bằng các chương trình, kế hoạch cụ thể, các biện pháp thực hiện có hiệu quả, kịp thời giải quyết các khó khăn và nguyện vọng của nhân dân. Trong cải cách hành chính, đó là một công việc quan trọng nhằm nâng cao tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Ủy ban nhân dân xã đã thường xuyên tự đổi mới tác phong, lề lối làm việc, luôn thực hiện đúng quy chế làm việc và Luật công chức. Bộ phận tiếp dân luôn thực hiện tốt việc tiếp nhận, hướng dẫn công dân đến liên hệ công việc, đồng thời tham mưu, đề xuất ý kiến, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, kiến nghị của nhân dân đúng thủ tục hành chính. Để đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ ngày càng cao, cấp ủy Đảng đã quan tâm đến việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, chú trọng đưa cán bộ đi đào tạo nâng cao trình độ cả về chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị.

Trong cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, Mặt trận Tổ quốc có vai trò rất quan trọng, việc quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo là nhiệm vụ thường xuyên của Đảng ủy xã đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Trong những năm qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng đã tổ chức học tập, tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến toàn thể hội viên, Mặt trận đã tỏ rõ chức năng là cầu nối giữa Đảng với nhân dân, qua đó phản ánh những tâm tư, nguyện vọng của hội viên đến cấp ủy Đảng, Chính quyền để kịp thời giải quyết những vấn đề bức xúc nảy sinh được nhân dân phản ánh.

Mặt trận Tổ quốc xã trong thời kỳ này do đồng chí Dương Văn Lưu là Chủ tịch, cùng các đồng chí trong Ban Chấp hành với tinh thần trách nhiệm cao đã thường xuyên phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, tích cực vận động nhân dân thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp của Hội đồng nhân dân, bên cạnh đó Mặt trận Tổ quốc xã, thôn còn phối hợp triển khai, hướng dẫn Luật hòa giải ở cơ sở và vận động nhân dân đóng góp xây dựng các loại quỹ với số tiền hàng triệu đồng.

Tuổi trẻ xã Vi Hương trong những năm qua đã hăng hái tham gia các cuộc vận động “Tuổi trẻ Việt Nam làm theo lời Bác”, gắn với phong trào “Năm xung kích phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc” và “Bốn đồng hành cùng thanh niên lập thân, lập nghiệp”. Từ năm 2010 đến năm 2015, Đoàn thanh niên xã đã tổ chức cho đoàn viên, thanh niên tham gia các phong trào làm đường giao thông liên thôn, sân thể thao, vệ sinh môi trường thôn bản, xây dựng nhà văn hóa, sân trường... các hoạt động như thấp nền tri ân các anh hùng liệt sĩ tại nghĩa trang, giúp đỡ gia đình thương binh liệt sĩ... ngoài ra Đoàn thanh niên còn tích cực vận động đoàn viên, thanh niên tham gia huấn luyện dân quân, tham gia khám tuyển nghĩa vụ quân sự, các lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật nông nghiệp. Qua các hoạt động trên, Đoàn đã giới thiệu được nhiều đoàn viên ưu tú được vinh dự đứng trong hàng ngũ của Đảng.

Hội phụ nữ xã thường xuyên tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” gắn với thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Hội phụ nữ xã đã tích cực vận động chị em thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, lập các quỹ “Mái ấm tình thương”, quỹ “Giúp nhau xóa đói, giảm nghèo”, quỹ “Chung sức vì biển đảo”, phối hợp với Trạm y tế xã tuyên truyền kiến thức về sinh sản, nuôi dạy con cái, vệ sinh an toàn thực phẩm... Hội phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh tổ chức giải ngân vốn vay số tiền hàng trăm triệu đồng.

Hội nông dân xã đã tích cực vận động hội viên thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đưa các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất cao, chất lượng tốt vào sản xuất. Hội đã đứng ra tín chấp, giúp đỡ hội viên vay vốn xóa đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng, vì vậy tỷ lệ hộ nghèo đã giảm xuống đáng kể.

Hội cựu chiến binh xã thường xuyên chỉ đạo các chi hội cùng các đoàn thể trong thôn vận động nhân dân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tham gia phát triển kinh tế gia đình, vươn lên làm giàu chính đáng. Hội đã phối hợp với Ủy ban nhân dân xã thăm hỏi, động viên, tặng quà các gia đình thân nhân liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, đồng thời

phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội tuyên truyền giáo dục lòng yêu nước, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ.

Hội người cao tuổi thường xuyên vận động hội viên gương mẫu dạy bảo con cháu và gia đình chấp hành tốt đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, hương ước của bản, làng. Duy trì tốt các hoạt động của Hội trong việc thăm hỏi ốm đau, tổ chức chu đáo các đám hiếu của hội viên và thân nhân hội viên qua đời. Bên cạnh đó Hội còn tích cực tham gia tổ chức các lễ hội hằng năm và các hoạt động xã hội khác ở địa phương.

Về quá trình triển khai thực hiện Đề án xây dựng nông thôn mới. Căn cứ vào Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới của Chính phủ, đó là chương trình tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, chính trị và an ninh quốc phòng với 11 nội dung và 19 tiêu chí. Mục tiêu chung của Chương trình xây dựng nông thôn mới là xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước hiện đại, cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn sản xuất nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ, an ninh trật tự được giữ vững, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao.

Thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 5/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Nông nghiệp,

nông thôn, nông dân”, Đảng ủy xã Vi Hương đã họp bàn và thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, quyết định phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo.

Quán triệt Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Kạn, Nghị quyết của Huyện ủy Bạch Thông về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2013 - 2015, định hướng đến năm 2020, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã ra Nghị quyết về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020 nhằm bước đầu triển khai đề án. Trong công tác tuyên truyền, vận động, Đảng bộ, Chính quyền xã đã tổ chức các hội nghị quán triệt, học tập các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng ủy và các văn bản hướng dẫn của các cấp liên quan về chương trình xây dựng nông thôn mới đến toàn thể cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân trong xã. Qua học tập, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã đều nhận thức rõ hơn về sự cần thiết, ý nghĩa của việc xây dựng nông thôn mới. Từ đó cấp ủy Đảng, Chính quyền xã đã đẩy nhanh tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân huy động ngày công, vật tư, tiền để xây dựng các công trình cũng như chuyển đổi mùa vụ, cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tạo các mô hình điểm về sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nhằm từng bước làm thay đổi diện mạo nông thôn của địa bàn.

KẾT LUẬN

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, trực tiếp là Đảng bộ huyện Bạch Thông, Đảng bộ và nhân dân xã Vi Hương đã luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, nhất trí, sáng tạo đẩy mạnh các hoạt động lao động sản xuất, tổ chức đời sống mới, anh dũng xây dựng và bảo vệ quê hương.

Từ năm 1946 Chi bộ Đảng được thành lập và sau này là Đảng bộ xã Vi Hương từ năm 1965, với bản lĩnh chính trị và năng lực lãnh đạo cộng với kinh nghiệm thực tiễn, trong mỗi thời kỳ phát triển của lịch sử, Đảng bộ Vi Hương đã luôn vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối của Đảng, hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ đề ra.

Chặng đường 70 năm qua, trong cuộc đấu tranh cách mạng và kháng chiến cũng như xây dựng quê hương, đó là khoảng thời gian đầy thử thách, biết bao khó khăn gian khổ và vô cùng ác liệt. Nhưng dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng bộ đã đưa sự nghiệp cách mạng của nhân dân từng bước giành được nhiều thắng lợi vẻ vang, làm thay đổi hoàn toàn bộ mặt của quê hương, giành được nhiều thành tựu cả về vật chất lẫn tinh thần. Đó là thành tích rất đáng tự hào của Đảng bộ và nhân dân xã Vi Hương.

Sau thắng lợi của cách mạng tháng Tám - 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, quân và dân Vi Hương đã phát huy truyền thống cách mạng, kiên trì bám đất, bám làng, kiên cường chiến đấu chống thực dân Pháp xâm lược, với tinh

thần “Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước”. Cùng với nhân dân cả nước, nhân dân các dân tộc Vi Hương đã tích cực xây dựng đời sống mới, thi đua sản xuất “Diệt giặc đói”, “Diệt giặc dốt”, tích cực xây dựng và bảo vệ chính quyền dân chủ nhân dân, góp phần giữ vững nền độc lập dân tộc, tích cực kháng chiến bảo vệ Tổ quốc.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp từ năm 1946 đến năm 1954, nhân dân các dân tộc Vi Hương, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng đã anh dũng chiến đấu chống kẻ thù xâm lược ngay trên mảnh đất quê hương mình. Vi Hương là trận địa, là hậu cứ của các đơn vị lực lượng vũ trang. Các đơn vị bộ đội, công binh xưởng đóng trên địa bàn của xã đã được sự chở che, đùm bọc, bảo vệ. Cũng từ hậu cứ Vi Hương, các đơn vị bộ đội đã xuất phát tiến đánh đồn Phủ Thông nhiều trận và giành thắng lợi hoàn toàn, góp phần giải phóng toàn tỉnh Bắc Kạn vào năm 1949. Từ năm 1950 trở đi, cuộc kháng chiến chống Pháp ngày càng ác liệt, nhân dân xã Vi Hương đã tích cực góp sức người, sức của cho các Chiến dịch biên giới, Chiến dịch Đông - Xuân và đặc biệt là Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước 1954 - 1975, dưới sự lãnh đạo của Đảng, thấm nhuần chân lý “Không có gì quý hơn độc lập tự do”, nhân dân Vi Hương dưới sự lãnh đạo của Chi bộ sau đó là Đảng bộ xã đã vừa ra sức xây dựng hậu phương vừa tăng cường chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam. Khắc phục mọi khó khăn nguy hiểm của thời chiến, nhân dân đã tích cực chăm lo

cho đồng ruộng đạt năng suất cao, sản lượng lương thực luôn tăng qua các năm, đáp ứng yêu cầu vật chất cho cuộc sống nhân dân và chi viện cho chiến trường. Đồng thời nhân dân cũng ra sức xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, từng bước đưa cuộc sống ngày càng được cải thiện, nâng cao.

Từ năm 1945 đến năm 1975, toàn xã Vi Hương đã có hàng trăm thanh niên lên đường tham gia cách mạng và chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, tham gia thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến. Trong cả hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, nhiều lớp thanh niên Vi Hương đã anh dũng hi sinh (Hiện Vi Hương có 32 liệt sĩ và 18 thương binh).

Tổng kết các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, Đảng bộ và nhân dân xã Vi Hương đã được Đảng và Nhà nước tặng thưởng danh hiệu cao quý “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân”, cùng nhiều huân huy chương, bằng khen, giấy khen và các phần thưởng cao quý khác. Trong cuộc đấu tranh giành độc lập và bảo vệ Tổ quốc, Vi Hương có 12 gia đình được Chính phủ tặng “Bằng có công với nước”, có 1 đồng chí cán bộ lão thành cách mạng và 15 đồng chí cán bộ tiền khởi nghĩa, có 4 bà mẹ được phong tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

Từ năm 1975, đất nước hòa bình, thống nhất, Đảng bộ và nhân dân Vi Hương phấn khởi bước vào thời kỳ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thanh niên Vi Hương tiếp tục lên đường tham gia lực lượng vũ trang bảo vệ Tổ quốc, có hàng chục thanh niên đã trực tiếp chiến đấu bảo vệ biên

giới của Tổ quốc, nhân dân Vi Hương đã đóng góp hàng chục tấn lương thực, thực phẩm cho chiến trường biên giới.

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, từ năm 1986 Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Vi Hương đã phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương, kịp thời đổi mới tư duy, tập trung sức lực và trí tuệ, lãnh đạo nhân dân xây dựng quê hương theo tinh thần đổi mới xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Sau gần 30 năm thực hiện đường lối đổi mới, từ một xã miền núi, nhiều khó khăn, đời sống của nhân dân còn nghèo nàn thiếu thốn, đến nay diện mạo của Vi Hương đã nhiều thay đổi, nhân dân có cuộc sống ấm no, có phương tiện sản xuất và phương tiện sinh hoạt hiện đại. Trên địa bàn xã các công trình điện, đường, trường, trạm đều được đầu tư, nâng cấp đáp ứng nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của nhân dân. Chất lượng giáo dục, y tế, các loại hình dịch vụ văn hóa ngày càng tiến bộ, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định, nhân dân yên tâm sản xuất, sinh hoạt và học tập. Đảng bộ, Chính quyền và các tổ chức chính trị xã hội trải qua hoạt động thực tiễn ngày càng trưởng thành và phát triển về mọi mặt, năng lực và trình độ của cán bộ, đảng viên không ngừng được nâng lên.

Tuy nhiên bên cạnh những thành tựu cơ bản đã đạt được, so với tiềm năng và thế mạnh của địa phương trên lĩnh vực kinh tế Vi Hương chưa thực sự phát triển vững chắc, toàn diện, cơ cấu kinh tế chuyển dịch còn chậm. Về phương diện xã hội còn một số mặt hạn chế trên các mặt văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục so với tiêu chí của một xã

nông thôn mới thì còn phải phấn đấu nhiều hơn nữa mới đạt được. Nhìn chung đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân đã được cải thiện và ổn định, nhưng so với thực tiễn xã hội, cuộc sống của một số gia đình trong xã vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Trình độ, năng lực của một số cán bộ, đảng viên còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Trải qua gần 70 năm phấn đấu xây dựng và trưởng thành (1946 - 2015), với cuộc vận động giải phóng dân tộc, đấu tranh giành và giữ chính quyền, tiến hành hai cuộc kháng chiến trường kỳ đầy gian khổ, hy sinh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, nhất là sau 30 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ xã Vi Hương đã rút ra một số bài học kinh nghiệm chủ yếu sau:

Một là, cấp ủy Đảng cũng như chính quyền xã phải nắm vững và vận dụng sáng tạo, linh hoạt chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước vào hoàn cảnh thực tiễn của địa phương nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

Nhìn lại thực tiễn những năm tháng đã qua, trong mỗi chặng đường cách mạng, có thời kỳ nóng bỏng gay gắt, có thời kỳ tương đối bình lặng, thuận lợi, Chi bộ - Đảng bộ xã Vi Hương đã luôn luôn quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng. Trên cơ sở đó vận dụng sáng tạo, linh hoạt vào hoàn cảnh của địa phương để xác định mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể và biện pháp thực hiện sát với thực tế từng thời kỳ của địa phương. Điều này được thể

hiện rõ ở các nghị quyết của Chi bộ - Đảng bộ tại các kỳ đại hội, hội nghị. Đặc biệt trong những thời kỳ có tính chất bước ngoặt như thời kỳ mới thành lập Chi bộ, thời kỳ lãnh đạo trực tiếp đấu tranh chống thực dân Pháp tại địa phương, thời kỳ xây dựng hợp tác xã, vừa củng cố hậu phương vừa chi viện cho tiền tuyến trong hoàn cảnh chiến tranh, thời kỳ Đảng bộ lãnh đạo việc chuyển đổi từ cơ chế kế hoạch hóa tập trung sang kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, do xác định rõ ràng nhiệm vụ trọng tâm là tất cả cho tiền tuyến đánh thắng trên chiến trường. Chi bộ, Đảng bộ xã Vi Hương đã lãnh đạo, chỉ đạo, động viên nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, đồng thời ra sức xây dựng hậu phương vững mạnh, trên cơ sở đó vừa đẩy mạnh chiến đấu bảo vệ địa phương và góp phần chi viện cho chiến thắng ở chiến trường. Nhờ quán triệt chủ trương đúng đắn, kịp thời của Đảng và Nhà nước, nhân dân ta đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ vừa chiến đấu, vừa sản xuất và chi viện nhiều nhất cho chiến trường, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Bước vào thời kỳ cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội và thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, nhờ quán triệt đúng đắn, sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng, Đảng bộ Vi Hương đã từng bước vượt qua khó khăn trở ngại, đẩy mạnh phát triển kinh tế gắn với giải quyết các vấn đề xã hội, từng bước ổn định cải thiện đời sống nhân dân.

Trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, Đảng bộ xã Vi Hương đã cụ thể hóa bằng những nghị quyết cụ thể, phát huy tiềm năng, thế mạnh phát triển kinh tế - xã hội địa phương, lãnh đạo nhân dân giành được nhiều thành tựu trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội.

Một trong những nguyên nhân tạo nên sự thắng lợi đó là trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, các cấp ủy đảng, chính quyền xã đã luôn kiên trì, lắng nghe các ý kiến đóng góp của quần chúng nhân dân, đồng thời có ý thức tổng kết thực tiễn, đề ra chủ trương, giải quyết cụ thể phù hợp với từng thời kỳ, từng địa bàn thôn xóm, mang lại hiệu quả ngày càng cao.

Bài học thứ hai là thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, về tổ chức, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong Đảng làm cơ sở đoàn kết toàn dân, thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị tư tưởng và tổ chức, tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng là một trong những nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng. Từ khi ra đời, Chi bộ Đảng xã Vi Hương đã chú trọng công tác xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Thường xuyên kiện toàn, đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên. Thực tế 70 năm qua, ở mỗi giai đoạn lịch sử, Chi bộ, Đảng bộ xã Vi Hương dù trong hoàn cảnh khó khăn

hay thuận lợi, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cũng luôn được coi trọng. Ban chỉ ủy và Ban Chấp hành Đảng bộ luôn tập trung chỉ đạo công tác huấn luyện lý luận chính trị tư tưởng, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, triển khai kịp thời các đợt học tập chỉ thị, nghị quyết của các cấp Đảng trong toàn Đảng bộ. Vì vậy, mỗi đảng viên trong Đảng bộ đều thấm nhuần và quán triệt sâu sắc đường lối cách mạng của Đảng, nâng cao giác ngộ chính trị đáp ứng những đòi hỏi của nhiệm vụ cách mạng trong các giai đoạn lịch sử.

Trong mỗi thời kỳ, Chi bộ, Đảng bộ thường xuyên củng cố về tổ chức mỗi khi sáp nhập hay chia tách địa giới hành chính xã, thôn, hợp tác xã... đều chú trọng đến việc kiện toàn tổ chức đảng cho phù hợp với điều kiện mới. Trong đó luôn đề cao sự chỉ đạo của Huyện ủy và cấp ủy Đảng cấp trên, quán triệt sâu sắc, thực hiện kịp thời trong mọi hoàn cảnh nhằm đáp ứng cao nhất yêu cầu và nhiệm vụ trước mắt, cũng như lâu dài.

Chi bộ, Đảng bộ trong mỗi thời kỳ đều hết sức coi trọng sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, bảo đảm thực hành dân chủ rộng rãi theo nguyên tắc tập trung với tinh thần lấy tự phê bình và phê bình làm cơ sở thực hiện sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Nhờ sự đoàn kết thống nhất về chính trị, tư tưởng và tổ chức, Đảng bộ xã đã phát huy được vai trò lãnh đạo quyết định mọi chủ trương, biện pháp kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng ở địa phương, đó cũng là cơ sở đoàn kết thống nhất trong toàn dân.

Trong giai đoạn hiện nay, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu là đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, thực hiện quy chế dân chủ, mọi chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước ở cơ sở được thực hiện và triển khai đều bắt nguồn từ sự lãnh đạo và chỉ đạo của cơ sở đảng và đảng viên trên địa bàn. Vì vậy, tổ chức cơ sở đảng phải được kiện toàn, vững mạnh, là hạt nhân có ảnh hưởng trực tiếp trong mọi hoạt động ở khu dân cư, thường xuyên giáo dục khơi dậy trong nhân dân các dân tộc truyền thống đoàn kết, yêu nước, thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ cách mạng, phát triển kinh tế - xã hội, gìn giữ trật tự an ninh, củng cố quốc phòng, xây dựng đời sống văn hóa mới, lành mạnh.

Bài học thứ ba là tăng cường hiệu lực quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền, vai trò hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Đảng và Nhà nước.

Nhận thức sâu sắc vai trò quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền và vai trò hoạt động của mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, trong tất cả các thời kỳ hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, Chi bộ, Đảng bộ Xã Vi Hương đã luôn phát huy sức mạnh của toàn dân, quyền làm chủ của nhân dân, với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, nhân dân luôn được tạo điều kiện thực hiện quyền dân chủ của mình thông qua chính quyền, đoàn thể chính trị xã hội.

Trong các năm qua đều thể hiện rất rõ ràng, các chủ trương, các nghị quyết của Chi bộ, Đảng bộ xã đều xuất phát từ ý chí, nguyện vọng của nhân dân, được nhân dân đồng tình, hưởng ứng, ủng hộ. Các ý kiến đóng góp của nhân dân đều được cấp ủy xem xét, coi trọng và thực tế đã giúp Đảng bộ và Chính quyền xã phát huy những ưu điểm và khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo. Cũng nhờ vậy mà Đảng ủy và Chính quyền xã đã tránh được sự chủ quan phiến diện trong việc xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ biện pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện trong thực tiễn. Vì vậy, bộ máy chính quyền xã luôn phải thường xuyên nâng cao vai trò quản lý, điều hành gắn với thực hiện cải cách hành chính, cải tiến lề lối làm việc theo quy định của pháp luật.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Mặt trận Tổ quốc của xã và các đoàn thể chính trị xã hội, không ngừng nỗ lực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm nâng cao chất lượng tổ chức và đa dạng hóa các hình thức tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân các dân tộc tham gia các hoạt động xã hội và các phong trào thi đua yêu nước. Các đoàn thể đã phối hợp thường xuyên và chặt chẽ với các bên có liên quan để nắm bắt kịp thời và giải quyết có hiệu quả, tâm tư, nguyện vọng, các kiến nghị của nhân dân và quyền lợi chính đáng của hội viên, đoàn viên, nhằm đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân./.

PHỤ LỤC

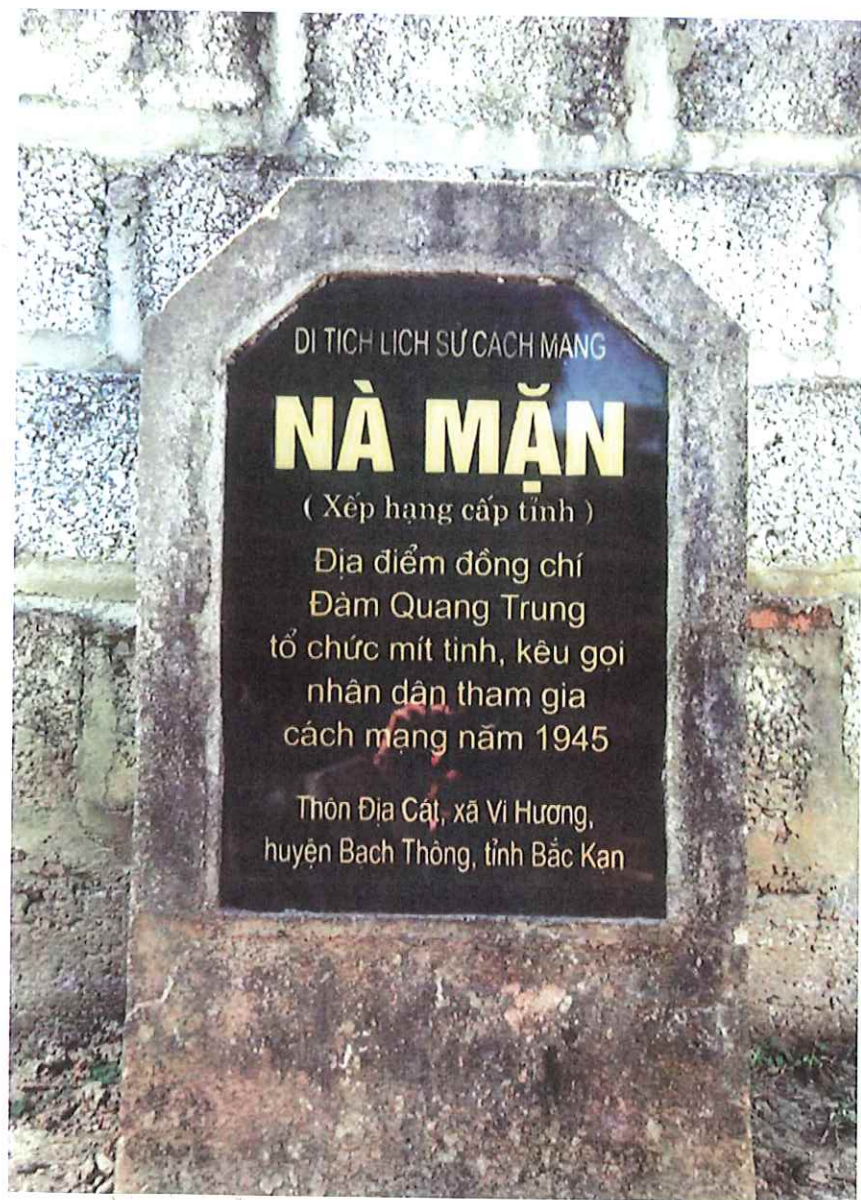
PHU THO



Các đồng chí lãnh đạo huyện, xã trao danh hiệu Anh hùng.



Đồng chí Ngọc Văn Ninh đảng viên lão thành cán bộ tiên khởi nghĩa - nguyên lãnh đạo xã



Di tích lịch sử cách mạng Nà Mạn



Chuông đồng cổ xã Vi Hương



Nhà bia ghi tên các Anh hùng liệt sĩ xã Vi Hương



Đảng ủy, HĐND, UBND xã Vi Hương



Trạm Y tế xã Vi Hương, huyện Bạch Thông



Trường Mầm non xã Vi Hương



Trường Tiểu học Vi Hương



Trường Trung học cơ sở Vi Hương

DANH SÁCH CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG VÀ TIỀN KHỞI NGHĨA

01	Phùng Đức Tông	- Lão thành cách mạng
02	Ngọc Văn Ninh	- Tiền khởi nghĩa
03	Hứa Văn Tân	- Tiền khởi nghĩa
04	Vi Văn Quý	- Tiền khởi nghĩa
05	Dương Văn Pảo	- Tiền khởi nghĩa
05	Dương Văn Phương	- Tiền khởi nghĩa
07	Dương Văn Quế	- Tiền khởi nghĩa
08	Dương Văn Cương	- Tiền khởi nghĩa
09	Mạc Thiêm Chấn	- Tiền khởi nghĩa
10	Triệu Văn Bảo	- Tiền khởi nghĩa
11	Tô Thị Vịnh	- Tiền khởi nghĩa
12	Vi Văn Tàn	- Tiền khởi nghĩa
13	Nông Văn Cầu	- Tiền khởi nghĩa
14	Phùng Đức Khuyên	- Tiền khởi nghĩa
15	Nông Văn Hàm	- Tiền khởi nghĩa
16	Triệu Văn Duy	- Tiền khởi nghĩa

DANH SÁCH GIA ĐÌNH CÓ CÔNG VỚI NƯỚC

01. Triệu Hữu Sinh	08. Triệu Hữu Ảnh
02. Triệu Hữu Pu	09. Lý Đình Chèn
03. Triệu Hữu Cẩn	10. Phùng Đức Chung
04. Đặng Kỳ Giàng	11. Lý Ngọc Nần
05. Triệu Hữu Dũng	12. Triệu Đức Văn
06. Triệu Thị Giàng	13. Triệu Kỳ Kim
07. Triệu Thị Mần	14. Triệu Thị Âm

**DANH SÁCH ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU
MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG**

- 01. Dương Thị Châu
- 02. Dương Thị Thơi
- 03. Nguyễn Thị Lan
- 04. Ngô Thị Nhường

**DANH SÁCH CÁC LIỆT SĨ
ĐÃ HY SINH TRONG KHÁNG CHIẾN**

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Ghi chú
01	Phùng Dương Quan	1924	Chống pháp
02	Dương Văn Cương	1927	Chống pháp
03	Mạc Thiêm Tịnh	1925	Chống pháp
04	Nông Quang Bình	1940	Chống Mỹ
05	Lường Văn Thanh	1944	Chống Mỹ
06	Nguyễn Văn Thân	1945	Chống Mỹ
07	Dương Văn Cẩn	1946	Chống Mỹ
08	Ngô Văn Chúc	1945	Chống Mỹ
09	Hoàng Tiến Văn	1936	Chống Mỹ
10	Lăng Văn Ngọc	1954	Chống Mỹ
11	Hoàng Hưu Thiện	1950	Chống Mỹ
12	Địch Xuân Chiến	1949	Chống Mỹ
13	Đinh Văn Ngọc	1953	Chống Mỹ
14	Ngô Đại Quang	1947	Chống Mỹ
15	Phùng Đức Tông	1945	Chống Mỹ
16	Lường Văn Chí	1946	Chống Mỹ

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Ghi chú
17	Lường Văn Lập	1952	Chống Mỹ
18	Mạc Thiêm Sử	1953	Chống Mỹ
19	Trần Văn Dũng	1951	Chống Mỹ
20	Phùng Đức Nhị	1953	Chống Mỹ
21	Địch Xuân Dong	1940	Chống Mỹ
22	Triệu Thị Nái	1955	Chống Mỹ
23	Long Thị My	1955	Chống Mỹ
24	Hứa Văn Ân	1954	Chống Mỹ
25	Hoàng Văn Lụy	1939	Chống Mỹ
26	Mạc Thiêm Thanh	1954	Bảo vệ biên giới phía Bắc
27	Hà Văn Hòa	1957	Bảo vệ biên giới phía Bắc
28	Lý Thế Du	1961	Bảo vệ biên giới Tây Nam
29	Đàm Ngọc Quang	1962	Bảo vệ biên giới Tây Nam
30	Trần Bình Nhượng	1958	Bảo vệ biên giới Tây Nam
31	Ngô Trọng Kim	1961	Bảo vệ biên giới Tây Nam
32	Hoàng Văn Rạch	1964	Bảo vệ biên giới phía Bắc
	Cộng = 32 người		

DANH SÁCH CÁC THƯƠNG BINH

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Ghi chú
01	Vy Văn Quý	1920	Chống Pháp
02	Ngọc Văn Ninh	1926	Chống Pháp
03	Phùng Đức Khuyên	1925	Chống Pháp
04	Hoàng Văn Thiện	1927	Chống Pháp
05	Mạc Thiêm Canh	1928	Chống Pháp
06	Tô Văn Ngo	1936	Chống Mỹ
07	Hoàng Hữu Cảnh	1941	Chống Mỹ
08	Nguyễn Văn Thiêm	1937	Chống Mỹ
09	Triệu Văn Be	1943	Chống Mỹ
10	Hoàng Văn Chúc	1946	Chống Mỹ
11	Long Đức Hiền	1957	Chống Mỹ
12	Triệu Khải Phương	1951	Chống Mỹ
13	Phùng Đức Chúc	1951	Chống Mỹ
14	Dương Văn Thiêm	1948	Chống Mỹ
15	Nguyễn Văn Thịnh	1952	Chống Mỹ
16	Ngô Văn Cường	1950	Chống Mỹ
17	Dương Văn Lụng	1951	Chống Mỹ
18	Hoàng Sinh Hương	1963	Bảo vệ biên giới Tây Nam
	Tổng cộng = 18 người		

DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ QUA CÁC THỜI KỲ

Stt	Họ và tên	Thời kỳ
01	Thế Trọng	1946 - 1950
02	Mạc Thiêm Chấn	1951 - 1953
03	Hứa Văn Tân	1954 - 1955
04	Hà Văn Hầu	1956 - 1958
05	Hoàng Long Mạ	1959 - 1960
06	Hoàng Long Mộc	1961 - 1962
07	Ngọc Văn Nhình	1962 - 1971
08	Dương Văn Thượng	1972 - 1973
09	Vi Văn Tần	1974 - 1975
10	Mạc Thiêm Nhúc	1975 - 1976
11	Ngọc Văn Nhình	1976 - 1978
12	Hoàng Văn Nghinh	1979 - 1983
13	Lường Hữu Tước	1984 - 1986
14	Lường Văn Học	1986 - 1988
15	Phùng Đức Chiến	1988 - 2005
16	Đàm Văn Lôi	2005 - 4/2010
17	Ngọc Văn Thoa	5/2010 - nay

DANH SÁCH
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
QUA CÁC THỜI KỲ

Stt	Họ và tên	Thời kỳ
01	Lường Văn Chu	1945 - 1946 (lâm thời)
02	Mạc Thiêm Chấn	1947 - 1948 (xã Hòa Bình)
03	Hoàng Văn Bằng	1948 - 1950 (xã Hoa Sơn)
04	Hoàng Long Mộc	1951 - 1953 (xã Hòa Bình)
05	Ngọc Văn Ninh	1954 - 1958
06	Mạc Thiêm Chấn	1959 - 1960
07	Hoàng Văn Bảo	1960 - 1961
08	Hoàng Long Mộc	1962 - 1966
09	Dương Văn Thượng	1967 - 1971
10	Mạc Thiêm Nhúc	1972 - 1974
11	Ngọc Văn Ninh	1975 - 1976
12	Hoàng Văn Lôi	1976 - 1978
13	Nguyễn Tô Lú	1979 - 1986
14	Mạc Thiêm Sầm	1986 - 1988
15	Nguyễn Nông Ninh	1988 - 1994
16	Phùng Đức Vy	1995 - 2004
17	Lăng Văn Phi	2005 - 2015
18	Vi Văn Huân	2015 - nay

DANH SÁCH CHỦ NHIỆM HỢP TÁC XÃ TỪ NĂM 1968 ĐẾN NĂM 1994

Stt	Họ và tên	Thời kỳ
01	Ngọc Văn Ninh	1968 - 1969
02	Hoàng Văn Lôi	1969 - 1971
03	Nguyễn Chu Phàn	1972 - 1973
04	Hoàng Văn Nghinh	1973 - 1978
05	Hoàng Văn Lôi	1979 - 1982
06	Phùng Dương Hàm	1983 - 1984
07	Hoàng Văn Nghinh	1985 - 1986
08	Phùng Dương Hàm	1986 - 1987
09	Hoàng Văn Nghinh	1987 - 1988
10	Địch Xuân Lập	1988 - 1994

MỤC LỤC

TT	Nội dung	Trang
1.	Lời giới thiệu	5
2.	CHƯƠNG I: VI HƯƠNG - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA	7
3.	I. ĐỊA LÝ TỰ NHIÊN	7
4.	II. KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ TRUYỀN THỐNG VĂN HOÁ LỊCH SỬ	12
5.	CHƯƠNG II: CHI BỘ ĐẢNG XÃ VI HƯƠNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP (1946 - 1954)	25
6.	I. NHÂN DÂN VI HƯƠNG DƯỚI ÁCH THỐNG TRỊ CỦA THỰC DÂN PHÁP VÀ CUỘC ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG 8 - 1945	25
7.	II. CHI BỘ ĐẢNG XÃ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾN HÀNH CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP	46
8.	CHƯƠNG III: ĐẢNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾN LÊN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ GÓP PHẦN ĐẤU TRANH THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954 - 1975)	73
9.	I. CHI BỘ ĐẢNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHÔI PHỤC KINH TẾ, PHÁT TRIỂN VĂN HOÁ, CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1954 - 1960)	73

10.	II. CHI BỘ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT (1961 - 1965)	82
11.	III. XÂY DỰNG HẬU PHƯƠNG VỮNG MẠNH, TÍCH CỰC CHI VIỆN CHO TUYỀN TUYỂN TRONG THỜI KỲ 1965 - 1975	92
12.	CHƯƠNG IV: ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC TỪ NĂM 1976 ĐẾN NĂM 2015	105
13.	I. LÃNH ĐẠO KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH KẾ - XÃ HỘI THỜI KỲ 1976 - 1986	105
14.	II. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI TRONG THỜI KỲ (1986 - 2015)	118
15.	KẾT LUẬN	169

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ VI HƯƠNG (1946 - 2015)

Chịu trách nhiệm xuất bản

Đồng chí Ngọc Văn Thoa

Bí thư Đảng ủy,

Chủ tịch Hội đồng Nhân dân xã

* In 100 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại Công ty Cổ phần In Bắc Kạn.

* Giấy phép xuất bản số: 07/GPXB-STT&TT ngày 22 tháng 02 năm 2018, do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn cấp.

* In xong và nộp lưu chiểu tháng 3 năm 2018.